

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2017/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa:

*Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L** – sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ 4, ấp B, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang

*Bị đơn: Anh **Phan Văn C** – sinh năm: 1980

Địa chỉ: Tổ 4, ấp B, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng C Việt Nam**

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, phường H, quận H, TP.Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T g – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: **Bà Bùi Thị Mai H** – sinh năm: 1987, chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Kiên Lương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

***Con chung:** 02 người

1/ Phan Thị Kiều M – sinh ngày 12/5/2009

2/ Phan Khánh D – sinh ngày: 03/5/2012

Chị L và anh C thỏa thuận giao cháu Phan Thị Kiều M cho anh C nuôi dưỡng, giao cháu Phan Khánh Du cho chị L nuôi dưỡng không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu M có nguyện vọng sống chung với anh C nên ghi nhận ý kiến của cháu M.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

***Về tài sản chung :** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

***Về nợ chung:** Có nợ Ngân hàng C Việt Nam 42.000.000 đồng, anh C tự nguyện đứng ra trả hết số nợ này theo hợp đồng vay.

***Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ chị L tự nguyện nộp nộp và được khấu trừ vào số tiền an tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0001694 ngày 10/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, chị L được nhận lại án phí tạm nộp 150.000đ.

Kể từ ngày đến nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng C Việt nam có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Phan Văn C không trả số tiền trên cho Ngân hàng C Việt Nam thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất thỏa thuận đã được phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Kiên Lương, chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Kiên Giang thỏa thuận theo hợp đồng vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
- Lưu HS.

Trần Đình Đăng